

Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực: cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam

Kim Ngọc *

Trần Ngọc Sơn **

Tóm tắt: Hiện nay, Việt Nam đang tích cực tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTA), bao gồm các hiệp định song phương và các hiệp định trong khuôn khổ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Trong số đó, Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) bao gồm các nước ASEAN và 6 đối tác đối thoại khu vực đã được khởi xướng tại Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á vào tháng 11-2012. Theo kế hoạch, tháng 12-2015 RCEP sẽ được ký kết giữa 10 nước ASEAN và 6 nước đối tác (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và New Zealand). RCEP ra đời sẽ tác động lớn tới sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước, trong đó có Việt Nam. Bài viết tổng quan về RCEP; phân tích những cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam; trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp cho Việt Nam nhằm tối đa hóa lợi ích kinh tế từ RCEP.

Từ khóa: Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực; cơ hội; thách thức; doanh nghiệp; lợi ích kinh tế; Việt Nam.

1. Tổng quan về RCEP

RCEP là một hiệp định thương mại tự do bao gồm 10 nước thành viên ASEAN và 6 quốc gia mà ASEAN đã ký hiệp định thương mại tự do (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và New Zealand) (FTA ASEAN + 6). RCEP chính thức được khởi động đàm phán tại Phnôm Pênh, Campuchia bên lề Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN 21, dựa trên nguyên tắc cơ bản là mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa cam kết của khối 10 nước ASEAN với các đối tác thương mại tự do khu vực. Mục tiêu của RCEP là tích hợp các FTA khác nhau mà 10 nước ASEAN đã ký với Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Ấn Độ và Trung Quốc (FTA ASEAN + 1) thành một Hiệp định toàn diện để tối đa hóa các lợi ích

kinh tế. Với sự tham gia của 16 nước Đông Á, RCEP sẽ tạo ra một trong những khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới, bên cạnh Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), gồm hơn 3 tỷ người (47% tổng dân số thế giới), chiếm khoảng 30% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và khoảng 40% tổng kim ngạch thương mại của thế giới. RCEP sẽ khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực, góp phần tích cực tạo dựng và thúc đẩy một cấu trúc khu vực vì hòa bình, an ninh và thịnh vượng ở Châu Á, thúc đẩy hội nhập kinh tế khu vực mạnh mẽ

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. ĐT: 0913513745.

Email: Kimngoc_vapec@yahoo.com.

(**) Tiến sĩ, Trường Đại học Đông Á.

ĐT: 0913474023. Email: sontn@donga.edu.vn.

hơn, dần dần loại bỏ thuế quan và các rào cản phi thuế quan, và đảm bảo tính nhất quán với các quy tắc của WTO.

Các cuộc đàm phán của RCEP được bắt đầu vào đầu năm 2013 và kết thúc vào cuối năm 2015. Đến nay RCEP đang tiến hành đàm phán phiên thứ 9. Tuyên bố của các nhà lãnh đạo các nước tham gia RCEP đã nêu rõ, RCEP sẽ là một Hiệp định hiện đại, toàn diện, chất lượng cao và cùng có lợi, bao gồm các lĩnh vực: thương mại hàng hóa; dịch vụ; đầu tư; hợp tác kinh tế và kỹ thuật; sở hữu trí tuệ; cạnh tranh; giải quyết tranh chấp và các vấn đề khác.

Các quốc gia trong khối RCEP sẽ cam kết tự do hóa gần hết 100% thương mại, thông qua hàng loạt các hiệp định thương mại tự do, ngoại trừ một số bảo vệ nhất định với những mặt hàng nhạy cảm, chẳng hạn như gạo.

RCEP là một FTA do ASEAN lãnh đạo, liên kết các nền kinh tế của 16 quốc gia khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Theo đánh giá của các chuyên gia kinh tế quốc tế, RCEP ra đời sẽ giảm bớt sự phụ thuộc của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương vào thị trường Phương Tây đang gặp khó khăn. Nguyên Tổng thư ký ASEAN, ông Surin Pitsuwan nhận định một RCEP thành công sẽ tiếp tục củng cố sự dịch chuyển quyền lực kinh tế toàn cầu từ Phương Tây sang Châu Á. Giới phân tích cho rằng RCEP sẽ trở thành một đối trọng đối với Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) hiện đang trong quá trình đàm phán giữa Hoa Kỳ và 11 quốc gia khác.

2. Cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam

2.1. Cơ hội

* *Thứ nhất*, RCEP sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào thị trường

khu vực nhờ giảm mức thuế nhập khẩu và cộng gộp chi phí xuất xứ nguyên liệu nhập khẩu. Chẳng hạn như trước đây, hàng hóa của Việt Nam (có nguyên liệu đầu vào chủ yếu từ Trung Quốc) nên khi xuất khẩu sang Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, quy định của các FTA ASEAN +1 phải có ít nhất 40% tỷ lệ nội địa hóa. Nhưng RCEP lại cho phép cộng gộp giá trị nguyên liệu nhập khẩu từ các nước tham gia đàm phán, bao gồm cả Trung Quốc, thì hàng hóa của Việt Nam có nguyên liệu đầu vào chủ yếu từ Trung Quốc sẽ vẫn được ưu đãi thuế khi vào các nước kể trên. Tổ chức Xúc tiến Mậu dịch Nhật Bản (JETRO) cho rằng, RCEP sẽ đem lại lợi ích to lớn cho ngành dệt may của Việt Nam. Cụ thể, với FTA ASEAN - Nhật Bản, hàng may mặc Việt Nam khi xuất khẩu vào Nhật Bản phải được làm từ nguyên phụ liệu vải có xuất xứ tại ASEAN và Nhật Bản. Trong khi đó, hiện có hơn 33% nguyên phụ liệu dệt may của Việt Nam được nhập khẩu từ Trung Quốc. Nhưng nếu RCEP có hiệu lực, hàng may mặc Việt Nam được sản xuất từ nguyên phụ liệu của Trung Quốc cũng được hưởng ưu đãi thuế quan khi xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản, bởi Trung Quốc cũng là thành viên trong RCEP.

* *Thứ hai*, RCEP tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp dễ dàng khai thác lợi ích của các hiệp định đã có và thúc đẩy chuỗi sản xuất trong khu vực. Như vậy, RCEP giúp hài hòa các cam kết, quy định trong FTA ASEAN+1 hiện nay, đặc biệt là quy tắc xuất xứ và thuận lợi hóa thương mại.

Các nước Đông Á vốn là đối tác kinh tế lớn của Việt Nam, thị trường xuất nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam, chiếm đến 58,3% tổng kim ngạch thương mại hai

chiều của Việt Nam năm 2013. Trong đó, xuất khẩu đạt trên 58 tỉ USD, chiếm khoảng 44% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Nhập khẩu đạt gần 96 tỉ USD, chiếm 73% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam. Việt Nam xuất siêu sang Nhật Bản, Australia với giá trị tương ứng là 2,04 tỉ USD và 1,64 tỉ USD và nhập siêu từ ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, lần lượt là 3,17 tỉ USD, 23,69 tỉ USD và 14,07 tỉ USD. Trong thời gian này, các bên tham gia RCEP đang thảo luận để tiếp tục dỡ bỏ các rào cản thương mại và doanh nghiệp Việt Nam có cơ hội cải thiện cơ cấu kinh doanh, tăng giá trị hàng xuất khẩu sang khu vực Đông Á.

* *Thứ ba*, trong bối cảnh Đông Á đang trở thành khu vực phát triển năng động nhất thế giới và có xu hướng dịch chuyển đầu tư sang các nước có chi phí nhân công tốt như Việt Nam, RCEP sẽ thúc đẩy đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam, giúp cho sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của quốc gia theo hướng tích cực. Theo đánh giá của Cục Đầu tư nước ngoài, trong các năm qua, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của các nước Đông Á vào Việt Nam gia tăng mạnh mẽ. Trong đó, tính đến 15/12/2014, Hàn Quốc có 4.110 dự án đầu tư trực tiếp còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 37,23 tỉ USD, dẫn đầu trong tổng số 101 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư tại Việt Nam; Nhật Bản luôn giữ tốc độ đầu tư cao, ổn định và luôn là 1 trong 2 quốc gia dẫn đầu về thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Tính đến hết tháng 4/2015, các nhà đầu tư Nhật Bản có 2.619 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư là 37,5 tỷ USD (chiếm 14,3% tổng số dự án và 14,6% tổng vốn đầu tư của Việt

Nam); đứng thứ 2 trong số các quốc gia, vùng lãnh thổ có FDI tại Việt Nam; ASEAN có 8 nước có FDI tại Việt Nam là Singapore, Malaysia, Thái Lan, Brunei, Indonesia, Philippines, Lào và Campuchia. Tổng số dự án FDI của 8 nước trên là 2.507 dự án với tổng vốn đầu tư đạt 53 tỷ USD, chiếm 14% tổng số dự án và 20% tổng vốn đầu tư của cả nước. Singapore đứng đầu các nước ASEAN về FDI vào Việt Nam, đứng thứ 3/101 nước có FDI tại Việt Nam với 1.353 dự án và 32,7 tỷ USD, chiếm 53% tổng số dự án và 60% tổng vốn đầu tư của ASEAN tại Việt Nam.

Cùng với TPP và FTA Việt Nam - EU, RCEP cũng sẽ tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh, minh bạch hơn, thúc đẩy quá trình tái cấu trúc, chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng hàng hóa và dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh.

* *Thứ tư*, RCEP sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch Việt Nam phát triển. Theo đó, các nước trong khu vực sẽ mở rộng thị trường du lịch quốc tế cho Việt Nam và ngược lại Việt Nam cũng mở cửa thị trường du lịch cho các nước trong nội khối. Khi đó, du lịch Việt Nam có điều kiện mở rộng trao đổi khách, thu hút đầu tư, đẩy mạnh du lịch quốc tế, cắt giảm chi phí tổ chức tour, hạ giá thành, tiếp cận các thị trường rộng lớn hơn.

2.2. Thách thức

* *Thứ nhất*, RCEP được đánh giá là toàn diện và hài hòa hơn so với các FTA ASEAN+1 vì có cân nhắc sự khác biệt về trình độ phát triển của từng nước để có hình thức thỏa thuận thương mại phù hợp. Tuy nhiên, RCEP có thể tạo ra một dòng dịch chuyển thương mại gây bất lợi cho doanh nghiệp Việt Nam khi nó có thể hình

thành một hiệp định thương mại tự do giữa Trung Quốc và các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc.

Hiện nay, chúng ta đang có ưu thế cạnh tranh với Trung Quốc khi xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản nhờ Hiệp định Đối tác Kinh tế Việt Nam - Nhật Bản (VJEPA). Chẳng hạn như hàng dệt may của Việt Nam xuất khẩu sang Nhật Bản được hưởng thuế ưu đãi là khoảng 10%, so với mức thuế 15 - 20% hàng dệt may xuất khẩu từ Trung Quốc; sản phẩm da giày của Việt Nam chịu thuế dưới 5%, còn từ Trung Quốc chịu thuế 30%... Khi Nhật Bản và Trung Quốc đi đến một thỏa thuận thương mại trong khuôn khổ RCEP để giảm thuế quan, lợi thế cạnh tranh nói trên của doanh nghiệp Việt Nam sẽ không còn.

* *Thứ hai*, Việt Nam có lợi thế cạnh tranh đối với một số sản phẩm nông thủy sản và công nghiệp, tuy nhiên chủ yếu vẫn là sản phẩm thô hoặc có hàm lượng chế biến thấp, chất lượng chưa cao. Trong khi đó, cơ cấu xuất khẩu 2 ngành này của Việt Nam lại tương đồng với các nước khác trong ASEAN, Trung Quốc, mức độ tương đồng xuất khẩu với Hàn Quốc và Ấn Độ cũng ngày càng tăng. Điều này tạo áp lực cạnh tranh tăng giữa Việt Nam với các nước trong khối. Cũng như các nước Lào, Campuchia và Myanmar, Việt Nam sẽ phải đương đầu với sức ép cạnh tranh lớn từ Trung Quốc, một mặt, các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam phần lớn đều giống các mặt hàng xuất khẩu của Trung Quốc; mặt khác, các doanh nghiệp Việt Nam yếu kém về quy mô vốn, về năng lực thiết bị, trình độ công nghệ, kỹ năng quản lý và lao động. Vì vậy, các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là doanh nghiệp dệt may, sẽ ở thế bất

lợi hơn nhiều trong việc chiếm lĩnh thị trường các nước so với Trung Quốc, bởi các doanh nghiệp Trung Quốc sản xuất hàng loạt, giao hàng hàng loạt, giá thành rẻ hơn, mẫu mã đẹp hơn;

* *Thứ ba*, đối với các ngành dịch vụ, Việt Nam có cơ hội trong các lĩnh vực phân phối, khách sạn và nhà hàng tại các nước RCEP, đặc biệt là các nước ASEAN và Nhật Bản, có tiềm năng cung cấp dịch vụ phân phối tới Australia và cơ hội xuất khẩu dịch vụ truyền thông tới các nước RCEP, đặc biệt là ASEAN. Tuy nhiên, thay vào đó, cạnh tranh trong lĩnh vực dịch vụ chuyên nghiệp tại thị trường trong nước sẽ tăng lên đáng kể. Cụ thể, dịch vụ ngân hàng là một lĩnh vực mà Việt Nam sẽ phải đối mặt với cạnh tranh gay gắt từ các nước RCEP, đặc biệt là Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc và Australia; dịch vụ viễn thông sẽ có sự cạnh tranh gia tăng từ phía Ấn Độ; dịch vụ phân phối sẽ có sự cạnh tranh lớn hơn từ những nhà bán lẻ hiện hữu trên thị trường và từ các nhà bán lẻ mới, đặc biệt là từ Hàn Quốc, Nhật Bản và Thái Lan.

* *Thứ tư*, các doanh nghiệp Việt Nam chưa có tầm nhìn, chiến lược kinh doanh hợp lý. Đến nay, chưa nhiều doanh nghiệp quan tâm đến việc Việt Nam đang tham gia đàm phán RCEP, trong khi đây là một hiệp định toàn diện nhằm tối đa hóa lợi nhuận kinh tế, tích hợp các hiệp định thương mại tự do khác nhau mà 10 nước ASEAN đã ký với Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Ấn Độ và Trung Quốc.

Theo một khảo sát được tiến hành bởi *The Economist* của Anh, tỷ lệ các doanh nghiệp sử dụng các ưu đãi từ hiệp định

thương mại tự do của các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay khá thấp, chưa đến 50%. Việc ký kết các FTA này mở ra thị trường thương mại tự do cho Việt Nam với các nền kinh tế lớn trên thế giới và quan trọng nhất là các FTA mang lại cơ hội cắt giảm 90% các dòng thuế xuống 0%. Doanh nghiệp cho rằng các điều khoản FTA phức tạp, nhưng trên thực tế, lý do chủ yếu là chưa quan tâm đúng mức. RCEP đang được đàm phán hứa hẹn sẽ mở ra một vùng trời kinh doanh rộng mở nhưng cũng hứa hẹn nhiều thách thức nếu không biết tận dụng.

* *Thứ năm*, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối mặt với một thách thức lớn nhất là hàng hóa từ các nước khác có thể đưa vào Việt Nam với mức thuế suất thấp hơn. Khi đó, Việt Nam sẽ chịu nhiều thua thiệt, bất lợi khi cạnh tranh với các nước phát triển hơn trong RCEP. Ngoài mặt bằng thuế suất hàng hóa chung xuất khẩu từ các nước với sự điều chỉnh từ RCEP sẽ thấp hơn, vẫn có một số mặt hàng chịu mức thuế suất đỉnh, nên cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam chỉ là 50 - 50. Hơn nữa, sẽ không có ngoại lệ cho các nhà xuất khẩu rượu, bia, xe máy, xe mô tô,... vào thị trường Việt Nam bởi các mặt hàng này vẫn phải chịu sự kiểm soát đặc biệt. Đối với các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam, các biện pháp phi thuế quan với thực phẩm, giày dép và hạn chế về dịch vụ vẫn có thể được tăng cường.

3. Giải pháp để tối đa hóa lợi ích kinh tế từ RCEP

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đang ngày càng gia tăng, thách thức chính là cơ hội cho những nền kinh tế năng động phát triển.

RCEP với yêu cầu hội nhập toàn diện sẽ là cánh cửa mới cho hàng hóa Việt Nam rộng đường tới các thị trường trong khu vực và thế giới. Tuy vậy, để có thể tối đa hóa lợi ích kinh tế từ RCEP, Việt Nam cần thực hiện một số giải pháp sau:

(1) Theo đánh giá của Bộ Công Thương, RCEP là cơ hội để hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế khu vực và toàn cầu sau năm 2015, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các nước tham gia. Điều này cũng có nghĩa là các ngành thương mại, dịch vụ, hàng hóa sẽ dần phải làm quen với việc những rào cản thương mại sẽ được hủy bỏ và cạnh tranh với các đối tác thương mại bên ngoài.

(2) RCEP không chỉ là FTA ASEAN+6 mà nó là sự tổng hợp và đem lại nhiều lợi ích lớn hơn về kinh tế, tự do thương mại và sản xuất trong khu vực. Tuy nhiên, mỗi quốc gia ngoài việc chủ động để nắm bắt tốt nhất các điều kiện thuận lợi mà RCEP đem lại cũng cần phải nhìn rõ thách thức đặt ra, nhất là đối với các nước Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam.

(3) RCEP phản ánh xu hướng toàn cầu hóa kinh tế đang ngày càng gia tăng, đòi hỏi Việt Nam và các nước điều chỉnh pháp luật của mình, tạo điều kiện để các doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh. Đến nay, Việt Nam đã tham gia ký kết 10 FTA. Càng tham gia vào nhiều FTA càng đòi hỏi Việt Nam phải có những thay đổi luật lệ cho phù hợp với luật chơi chung, tránh những xung đột lợi ích hoặc các điều kiện khi tham gia vào các FTA.

Trong quá trình gia nhập WTO, Việt Nam đã sửa đổi 30 luật khác nhau và đã cải

thiện đáng kể khung pháp luật đối với doanh nghiệp. Tuy vậy, từ đó đến nay Việt Nam chưa có nhiều cải tiến thêm về khung pháp luật. Việt Nam cần chuẩn bị và có những biện pháp bảo vệ cần thiết để nâng cao năng lực cạnh tranh cho các mặt hàng của Việt Nam. Việt Nam chỉ có bảo vệ bằng hàng rào thuế quan ở biên giới, sau đó hàng hóa tràn vào Việt Nam thì Việt Nam không có hàng rào kỹ thuật để tự bảo vệ, gây bất ổn cho thị trường trong nước. Trong thời gian vừa qua, hàng hóa Trung Quốc tràn vào Việt Nam rất nhiều mà không có một rào cản nào cả.

Hiện tại, Việt Nam cùng 10 thành viên khác trong các nước vùng Thái Bình Dương và Mỹ Latin đang tích cực đàm phán TPP. Điểm khác biệt chủ yếu giữa TPP và RCEP là TPP không có Trung Quốc tham dự, trong khi quốc gia lớn thứ hai trên thế giới này sẽ là đối tác đàm phán chính trong RCEP và Trung Quốc chỉ muốn tập trung vào Châu Á nơi họ đang có sức ảnh hưởng lớn. Chính vì thế, nhiều ý kiến quan ngại rằng một loạt những vụ tranh chấp lãnh hải giữa các nước tham gia có thể sẽ cản trở tiến trình đàm phán. Cụ thể là những căng thẳng leo thang gần đây trong tranh chấp dãy đảo Điếu Ngư/ Senkaku giữa Nhật Bản và Trung Quốc hay những xung đột giữa các thành viên ASEAN như Việt Nam, Philippines, Malaysia, Brunei với Trung Quốc được cho là sẽ có những tác động đến đàm phán RCEP.

(4) Việt Nam cần phải nhanh chóng thu hẹp khoảng cách phát triển trong ASEAN. Câu chuyện về thương mại du lịch có thể là một dẫn chứng phù hợp cho việc rút ngắn

khoảng cách phát triển giữa Việt Nam và các nước trong nội khối. Việc tạo thuận lợi cho khách du lịch đi lại thông qua hệ thống đường không, đường bộ, đường biển dễ dàng, nhanh chóng,... đang phát huy tác dụng. Riêng chương trình “bốn quốc gia, một điểm đến” nhằm đẩy mạnh liên kết và tạo động lực cho ngành du lịch giữa bốn quốc gia (Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam) với nhiều giải pháp được đưa ra. Trong đó, đáng chú ý là các chương trình thu hút khách nội tiêu vùng 4 nước, đẩy mạnh hành động địa phương, phát triển sản phẩm du lịch chung mang đậm bản sắc riêng 4 nước.

Đặc biệt, các nước đều chú trọng đến các tiêu chuẩn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; chủ động đẩy mạnh hợp tác của 4 quốc gia với các đối tác và tổ chức quốc tế... Với nhiều lợi thế sẵn có về du lịch, Việt Nam cần chủ động hơn nữa việc huy động các nguồn lực để thực hiện những công việc được phân công trong chương trình hành động hợp tác du lịch 4 nước. Cụ thể như xây dựng sản phẩm du lịch tàu biển và du lịch đường sông chung của 4 nước, phát hành ấn phẩm quảng bá du lịch chung, giảm giá thuê gian hàng quảng bá sản phẩm du lịch xuống 50% so với giá công bố...

Như vậy, với bất cứ hiệp định nào, Việt Nam cũng cần chuẩn bị sẵn tâm lý ngoài lợi ích thu được khi tăng cường hội nhập thì cũng có thể gặp phải tổn thất nhưng vẫn cần phải nỗ lực hơn rất nhiều để tiến gần hơn với các nước phát triển trong RCEP.

(5) Để phát huy được lợi ích của việc hội nhập, doanh nghiệp không chỉ học cách cạnh tranh mà còn cần nỗ lực nâng

cao khả năng kết nối, tham gia các chuỗi, mạng sản xuất, phân phối,... trên cơ sở phát triển bền vững, chân thành, chia sẻ lợi ích. Đồng thời, doanh nghiệp cũng nên học cách đồng hành với pháp luật để bảo vệ lợi ích của mình, tham gia cùng Chính phủ trong các đàm phán thương mại. Bên cạnh đó, cần tích cực chuẩn bị để tận dụng tốt cơ hội hội nhập bằng cách tìm hiểu và nắm rõ bản chất các cam kết, xác định vị trí, lĩnh vực của doanh nghiệp mình sẽ chịu tác động, phải biết chuyển đổi, cải tổ để vượt qua khó khăn để tự định vị, xác định đối tác, kết nối thị trường nhằm tham gia mạng lưới sản xuất trên thế giới. Việc mở cửa sẽ tạo những cơ hội mới, ngành nghề, lĩnh vực mới có thể mở ra, do đó, doanh nghiệp cần chuẩn bị để nắm bắt cơ hội kinh doanh. Những hoạt động tham vấn cộng đồng doanh nghiệp - đối tượng chịu tác động trực tiếp của quá trình mở cửa hội nhập kinh tế và thương mại – là rất cần thiết để doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin cũng như có cơ hội tham vấn về những vấn đề, điều kiện khi đàm phán ký kết hiệp định.

Tài liệu tham khảo

1. *RCEP - Cơ hội và thách thức đối với Cộng đồng kinh tế ASEAN và các nước CLM*, Kỷ yếu hội thảo quốc tế do Dự án hỗ trợ chính sách và thương mại Châu Âu (MUTRAP) và Trung tâm hỗ trợ Hội nhập WTO Tp. Hồ Chí Minh tổ chức ngày 24/10/2014 tại Tp. Hồ Chí Minh.
2. Nguyễn Hạnh (2014), *Triển vọng mới cho hội nhập kinh tế toàn diện ở Châu Á*, Viện Nghiên cứu chính sách chiến lược.
3. Nguyễn Nhâm (2013), “TPP - RCEP: Đối trọng hay cạnh tranh”, Tạp chí *Cộng sản điện tử*, ngày 24/7.
4. Thanh Nhã (2014), “Doanh nghiệp Việt Nam được gì từ RCEP”, Tạp chí *Doanh nhân Sài Gòn điện tử*, ngày 1/11.
5. C. L. Lim, Deborah Kay Elms, Patrick Low (2012), *The Trans-Pacific Partnership: A Quest for a Twenty - first Century Trade Agreement*, Cambridge University Press.
6. Ganeshan Wignaja, *Why the RCEP matters for Asia and the world*, East Asia Forum.
7. Marn-Heong Wong Marie Isabelle Pellan (2012), *Trade Facilitation: The Way Forward for ASEAN and Its FTA Partners*, Economic Research Institute for ASEAN and East Asia.
8. Shujiro Urata (2013), *Constructing and Multi-lateralizing the Regional Comprehensive Economic Partnership: An Asian Perspective*, ADBI Working Paper Series No.499, December.
9. Yoshifumi FUKUNAGA Ikumo ISONO (2013), *Taking ASEAN+1 FTAs towards the RCEP: A Mapping Study*, ERIA Discussion Paper Series.
10. <http://vietstock.vn/2015/03/tpp-va-rcep-co-hoi-lon-thuc-day-dau-tu-o-viet-nam-768-406743.htm>.
11. <http://www.apex.edu.vn/vni/news/2542/rcep-co-hoi-de-hoi-nhap-kinh-te-khu-vuc.html>.
12. <http://www.hoinhap.org.vn/chuyen-de/hiiep-dinh-dang-dam-phan/rcep/tin-tuc-dam-phan/7628-vong-dam-phan-rcep-dau-tien-dat-nen-tang-cho-cac-vong-dam-phan-ke-tiep.html>.
13. <http://www.trungtamwto.vn/cachiepdinhkhac/toa-dam-tham-van-voi-cong-dong-doanh-nghiep-ve-hiep-dinh-doi-tac-kinh-te-toan-dien>
14. <http://www.trungtamwto.vn/cachiepdinhkhac/them-dong-thuan-trong-dam-phan-rcep>.

